

ĐIỂM TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH

Tin Quốc tế

3.11 Ngân hàng Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) thông báo tăng lãi suất mạnh lần thứ 4 liên tiếp ở mức 0,75%

Giới phân tích nhận định, giá USD tăng do tăng lãi suất sẽ ảnh hưởng đến giá trị đồng tiền trên thế giới trong tương quan với đồng USD. Về lâu dài tỉ giá cao giữa USD và đồng nội tệ sẽ làm tăng lạm phát ở các quốc gia khác, ảnh hưởng đến khả năng chi tiêu của các hộ gia đình, và cuối cùng là làm chậm lại nền kinh tế toàn cầu.

T11 Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) cũng đã quyết định tăng lãi suất thêm 0,75%, là mức tăng mạnh nhất kể từ 1989, đưa lãi suất cơ bản của Anh đạt 3%

T11 Thị trường việc làm ở Mỹ và châu Âu hạ nhiệt, điều mà các NHTW mong muốn trong cuộc chiến chống lạm phát hiện nay.

Tại Mỹ, dữ liệu được công bố vào tuần trước cho thấy tỷ lệ việc làm tuyển dụng so với người tìm việc giảm mạnh nhất kể từ khi bắt đầu đại dịch Covid-19, tỷ lệ thất nghiệp tại nước này đã tăng lên mức 3,7%.

Tại khu vực đồng tiền chung châu Âu (eurozone), các cuộc khảo sát chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) trong tháng 9 cho thấy tốc độ tăng trưởng việc làm đã giảm xuống mức thấp nhất trong 18 tháng, với việc làm trong các ngành dịch vụ không còn tăng nữa.

T11 Khủng hoảng năng lượng tại Châu Âu tiếp tục là vấn đề lớn, Đức có nguy cơ cạn kiệt nguồn khí đốt.

Các hộ gia đình ở châu Âu đang phải trả một số tiền cao kỷ lục cho hoá đơn tiền điện và khí đốt, ngay cả khi các chính phủ đã chi hàng tỷ euro để bảo vệ người tiêu dùng khỏi cuộc khủng hoảng năng lượng.

Tin trong nước

T11 Nhiều ngân hàng tiếp tục tăng lãi suất huy động

Tính đến hiện tại, mặt bằng lãi suất huy động của nhiều ngân hàng đã về lại vùng trước Covid, hoặc thậm chí cao hơn, với mức tăng trung bình 300-400 điểm cơ bản (3 - 4%/năm) so với cuối năm 2021

6.11 Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Nguyễn Thị Hồng cung cấp thông tin về thanh toán trên thị trường tiền tệ

Hiện nay, các ngân hàng đều đảm bảo các chỉ tiêu an toàn hoạt động theo quy định của NHNN. Tuy nhiên, để chủ động ứng phó trước các diễn biến phức tạp của kinh tế thế giới, các ngân hàng cần rà soát, đánh giá một cách thận trọng hơn để chủ động có các giải pháp cải thiện, đảm bảo an toàn, vững chắc hệ thống. "Với vai trò điều hành của mình, NHNN sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản, đảm bảo khả năng chi trả của các tổ chức tín dụng, đặc biệt là dịp cuối năm", bà Hồng khẳng định.

4.11 Ngân hàng Nhà nước tổ chức họp với các Ngân hàng thương mại về vấn đề thanh khoản của toàn hệ thống.

Các cuộc họp giữa Ngân hàng Nhà nước và nhà băng thương mại thảo luận về vấn đề thanh khoản trong hệ thống do các ngân hàng cho vay hiện đang đối mặt với nhiều áp lực thắt chặt chính sách tiền tệ, điều kiện tín dụng, tăng lãi suất và các biến động khác.

Động thái đáng chú ý của NHNN được coi là nỗ lực nhằm giải quyết khó khăn cho một số ngân hàng trong việc tiếp cận đủ thanh khoản, tiền gửi, trong hệ thống.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

1. Thị trường tiền tệ liên ngân hàng

Lãi suất VND liên ngân hàng biến động tăng qua các phiên ở tất cả các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống và có dấu hiệu hạ nhiệt vào cuối tuần sau động thái bơm thanh khoản thông qua nghiệp vụ thị trường mở của NHNN. Theo số liệu mới nhất của NHNN, lãi suất kỳ hạn qua đêm (kỳ hạn chính chiếm 80 – 90% giá trị giao dịch) đã giảm từ mức 7.12% trong phiên 2/11 xuống 6.93% trong phiên 3/11 và còn 6.21%/năm vào phiên 4/11. Kỳ hạn 1 tuần và 1 tháng cũng hạ nhiệt trong khi tăng ở kỳ hạn 2 tuần và 3 tháng.

Lãi suất USD liên ngân hàng tăng mạnh qua các phiên ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Chốt tuần 4/11, lãi suất USD liên ngân hàng đóng cửa ở mức: qua đêm 3.90% (+0.77%); 1 tuần 4.0% (+0.70%); 2 tuần 4.15% (+0,68%) và 1 tháng 4.40% (+0,80%).

Thời hạn	Kết tuần 3 tháng 10 (21/10/2022) (%)	Kết tuần 4 tháng 10 (28/10/22)	Kết tuần 1 tháng 11 (04/11/22)	Biến động so với tuần gần nhất
Qua đêm	4.64	4.79	6.21	↑ 1.42
1 tuần	5.33	6.48	6.65	↑ 0.17
2 tuần	5.07	7.29	6.93	↓ 0.36
1 tháng	6.38	8.41	8.87	↑ 0.46
3 tháng	8.39	8.74	9.33	↑ 0.59
6 tháng	8.62	8.46	8.78	↑ 0.32
9 tháng	10.26	7.65	7.65	-

Bảng: Lãi suất bình quân thị trường liên ngân hàng
Nguồn: Website Ngân hàng Nhà Nước

Dự báo thị trường tiền tệ

- Lãi suất tiếp tục là chủ đề được chú ý, Đặc biệt, với nhu cầu tiền mặt mùa cao điểm – Tết Nguyên Đán tăng cao vào cuối năm sẽ tiếp tục gây áp lực lên thanh khoản hệ thống. Mức tăng nhiều khả năng sẽ tăng 1-1.5%, tương ứng với kịch bản cơ sở lạm phát tăng 3.8%. Mặt bằng lãi suất cho vay sẽ có xu hướng tăng đồng pha với lãi suất huy động. Tuy nhiên mức tăng lãi suất cho vay được kỳ vọng sẽ duy trì ở mức thấp hơn lãi suất huy động.
- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã nâng lãi suất 0.75% lần thứ 4 liên tiếp đúng như dự báo trước đó. Tuy nhiên, yếu tố tích cực sau cuộc họp có thể đến từ việc FED sẽ giảm tốc độ tăng lãi suất trong các cuộc họp tiếp theo khi cân nhắc tác động tới nền kinh tế. Các dự báo cũng cho thấy lãi suất sẽ tăng nhẹ trong năm tới, trước khi giảm xuống vào năm 2024.
- Trong thông cáo báo chí mới nhất, NHNN đã đưa ra một số thông điệp quan trọng liên quan đến việc điều hành chính sách tiền tệ trong thời gian qua và định hướng trong thời gian tới. Theo đó, về tổng thể, NHNN cho rằng thanh khoản hệ thống ngân hàng vẫn ổn định và biến động trong tháng 10 chủ yếu đến từ yếu tố tâm lý. Trên thực tế, trong cuộc họp với các NHTM gần đây, NHNN ghi nhận về điểm nghẽn thanh khoản của thị trường, và yêu cầu các NHTM nên tăng cường hỗ trợ lẫn nhau vì mục tiêu đảm bảo an toàn hệ thống và của từng ngân hàng.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

2. Thị trường Trái phiếu chính phủ

Trên thị trường sơ cấp: Ngày 31/10, Ngân hàng Chính sách xã hội huy động thành công 3.000/5.000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 60%). Ngày 2/11, Kho bạc Nhà nước huy động thành công 6.840/10.000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 68%)

Trên thị trường thứ cấp: Lợi suất giao dịch thứ cấp tiếp tục xu hướng tăng nhẹ trong tuần ở tất cả các kỳ hạn. Chốt phiên 4/11, lợi suất trái phiếu chính phủ giao dịch quanh mức: 5 năm 4.86% (tăng 0.03%), 10 năm 4.93% (tăng 0.01%), 15 năm 5.11% (tăng 0.03%)

Kỳ hạn	Kết quả trúng thầu TPCP ngày 2/11 (KBNN)	Biến động so với phiên gọi thầu gần nhất
10 năm	4.20%	↑ 0.2%
15 năm	4.40%	↑ 0.3%

Kỳ hạn	Kết quả trúng thầu TPCPBL ngày 31/10 (NHCSXH)	Biến động so với phiên gọi thầu gần nhất
3 năm	4.70%	-
5 năm	4.80%	-

Kỳ hạn	Khối lượng gọi thầu NHCSXH 07/11 (tỷ VND)	Khối lượng gọi thầu KBNN ngày 19/11 (tỷ VND)
3 năm	3,000	
5 năm	3,000	
10 năm		5,000
15 năm		5,000

Bảng: Kết quả trúng thầu và khối lượng gọi thầu trên thị trường sơ cấp

Dự báo thị trường TPCP

Thị trường TPCP tiếp tục căng thẳng khi một mặt bằng lãi suất mới được hình thành, phụ thuộc vào diễn biến thị trường MM, FX sắp tới.

Với tốc độ tăng lợi suất mạnh trong thời gian qua, nhiều NHTM có thể sẽ bị chạm hạn mức dừng lỗ và khả năng buộc phải bán bớt trái phiếu ra thị trường và tiếp tục đẩy lợi suất tăng cao, thị trường ít giao dịch với thanh khoản kém khi chưa có nhiều tin tức hỗ trợ tốt.

3. Thị trường mở

- Trong tuần qua, hoạt động thị trường mở tiếp tục được sử dụng linh hoạt nhằm điều tiết trạng thái thanh khoản ở mức phù hợp. Trong đó, nghiệp vụ mua kỳ hạn được sử dụng xuyên suốt tuần với tổng khối lượng lên đến 58 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 14 ngày nhằm cấp thanh khoản trong ngắn hạn. Phương thức đấu thầu khối lượng được duy trì và lãi suất trúng thầu đạt 6%. Tín phiếu NHNN cũng được phát hành trong giai đoạn đầu tuần, với khối lượng 20 nghìn tỷ đồng và lãi suất 6%. Kết tuần, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 106,8 nghìn tỷ đồng và trên kênh tín phiếu là 20 nghìn tỷ đồng. Tổng cộng, NHNN đã tiếp tục **bơm ròng 74 nghìn tỷ đồng** thông qua hoạt động OMO
- Về định hướng trong thời gian tới, NHNN sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản, đảm bảo khả năng chi trả của các tổ chức tín dụng, đặc biệt là dịp cuối năm. Đặc biệt, việc đẩy mạnh sử dụng công cụ tài khóa cũng được nhắc đến nhằm giảm bớt áp lực tiền tệ và tín dụng từ hệ thống ngân hàng.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

4. Thị trường ngoại hối

Trên thị trường trong nước, trái ngược với diễn biến quốc tế, tỷ giá USDEVND vẫn chưa có nhiều sự cải thiện trong tuần qua. Tỷ giá niêm yết tại các NHTM duy trì ở mức kịch trần biên độ mới (5%) so với tỷ giá trung tâm, quanh mốc VND 24,880 (tương đương mất giá 8.5% so với cuối năm ngoái). Tỷ giá liên ngân hàng giao dịch ở gần mức giá bán của NHNN (VND 23,870) và tỷ giá trên thị trường tự do duy trì trên VND 25,000/USD xuyên suốt tuần.

Các yếu tố cơ bản trong nước vẫn ghi nhận tích cực, bao gồm dòng vốn FDI và xuất khẩu tích cực trong tháng 10, và dòng vốn FII đến thị trường chứng khoán cũng khá tốt, khi vào ròng lên tới hơn 150 triệu USD trong tháng 10. Yếu tố còn lại liên quan đến tâm lý nắm giữ USD trên thị trường và cần thêm thời gian để cải thiện.

Ngoại tệ	Tỷ giá ngày 31/10/2022		Tỷ giá ngày		
	Mua	Bán	Mua	Bán	Thay đổi (chào bán)
USD		24,870		24,870	-
EUR	22,410	24,769	22,558	24,932	↑ 163
JPY	152	168	154	170	↑ 2
GBP	26,101	28,848	25,942	28,673	↓ 175
CHF	22,580	24,957	22,77	25,167	↑ 210
AUD	14,419	15,937	14,59	16,126	↑ 189
CAD	16538	18,279	16,687	18,444	↑ 165

Bảng: Tỷ giá tham khảo tại Sở giao dịch NHNN
Nguồn: Website NHNN

Dự báo thị trường ngoại hối

Trong ngắn hạn, NHNN được dự báo sẽ tiếp tục sử dụng đồng thời 2 công cụ là dự trữ ngoại hối và kết hợp phát hành tín phiếu và mua kỳ hạn trên hoạt động thị trường mở để ổn định tỷ giá, điều tiết và hỗ trợ thanh khoản hệ thống trước những cú sốc bên ngoài (lạm phát neo cao khiến các NHTW lớn tiếp tục nâng lãi suất, thu hẹp không gian chính sách nới lỏng tài khoá và tiền tệ, đặc biệt là FED).

Tuy nhiên, các chuyên gia cho biết, tính tới cuối tháng 9 quỹ dự trữ ngoại hối chỉ còn 86 tỷ USD tương đương 11 tuần nhập khẩu, nên dự địa để NHNN can thiệp bằng việc bán USD thông qua dự trữ ngoại hối sẽ hẹp dần (theo IMF quỹ dự trữ ngoại hối tối thiểu cần duy trì 8 – 12 tuần nhập khẩu). Cân đối giữa lạm phát – tỷ giá – lãi suất tiếp tục là bài toán khó đối với NHNN.

(*) Miễn trừ trách nhiệm: Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, Phòng Nguồn vốn không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.